

Thái Bình, ngày 27 tháng 03 năm 2020

THƯ GIẢI TRÌNH

Kính gửi: Ông Chu Quang Tùng, Phó Tổng Giám đốc
Công ty TNHH PKF Việt Nam

Bản giải trình này được cung cấp liên quan đến cuộc kiểm toán Báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty Cổ phần Hoàng Hà cho năm tài chính kết thúc vào ngày 31/12/2019 (Sau đây gọi tắt là "Công ty"), bao gồm Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2019, Báo cáo kết quả kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ và Thuyết minh Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc vào ngày 31/12/2019 của Công ty Cổ phần Hoàng Hà nhằm mục đích đưa ra ý kiến về việc liệu các Báo cáo tài chính hợp nhất có phản ánh trung thực, hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, phù hợp với các chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất hay không.

Các giải trình cụ thể trong thư này giới hạn đối với các vấn đề trọng yếu. Những vấn đề được coi là trọng yếu nếu liên quan tới việc thiếu thông tin kế toán hoặc thiếu tính chính xác của thông tin kế toán có thể ảnh hưởng đến các quyết định của người sử dụng thông tin kế toán, không phân biệt về quy mô.

Chúng tôi xác nhận rằng (với sự hiểu biết và tin tưởng cao nhất, chúng tôi đã tìm hiểu những thông tin mà chúng tôi cho là cần thiết để thu được những hiểu biết thích hợp):

Báo cáo tài chính hợp nhất

- (1) Chúng tôi đã hoàn thành các trách nhiệm của mình đối với việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất theo các chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất; cụ thể là các Báo cáo tài chính hợp nhất đều trên đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất. Các nguyên tắc, thông lệ và phương pháp kế toán Công ty đã áp dụng đã được trình bày trên các Báo cáo tài chính hợp nhất.
- (2) Chúng tôi đã sử dụng các giả định hợp lý để đưa ra các ước tính kế toán, kể cả ước tính về giá trị hợp lý.
- (3) Chúng tôi chịu trách nhiệm lựa chọn phù hợp và áp dụng nhất quán các chính sách kế toán, thiết lập và duy trì hệ thống kiểm soát nội bộ để đảm bảo Báo cáo tài chính hợp nhất được lập phù hợp với các nguyên tắc kế toán được chấp nhận chung nhằm ngăn chặn và phát hiện gian lận, sai sót và đã thực hiện đầy đủ các trách nhiệm này.
- (4) Những yếu tố sau đây, nếu áp dụng, đã được ghi nhận một cách đúng đắn hoặc được trình bày trên Báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty:
 - (a) Các thay đổi về nguyên tắc và thông lệ kế toán của Công ty trong năm tài chính được kiểm toán;
 - (b) Các nghiệp vụ phát sinh trong năm, các thỏa thuận, cam kết về tài chính và số dư công nợ phải thu, phải trả với các bên liên quan;

- (c) Các kế hoạch về việc mua lại cổ phiếu của chính Công ty, các nguồn vốn được dự trù cho kế hoạch này, các khoản đảm bảo cũng như việc chuyển đổi và các yêu cầu có liên quan khác;
- (d) Các thỏa thuận với các tổ chức tài chính về việc bồi thường số dư hoặc các thỏa thuận khác liên quan tới các hạn chế về số dư tiền mặt hoặc hạn mức tín dụng hoặc các thỏa thuận tương tự;
- (e) Các bảo lãnh bằng văn bản hoặc bằng miệng mà Công ty đang đứng ra bảo lãnh;
- (f) Các khoản nợ khác hoặc các khoản lãi, lỗ bất thường cần phải được ghi nhận hoặc công bố, bao gồm:
- Mức thuế phải trả hoặc được hoàn chưa thực hiện hoặc đã được dự tính; thỏa thuận về lợi nhuận hoặc giá, các khiếu nại chưa thực hiện hoặc có thể xảy ra, các vụ kiện tụng đối với bất kỳ cơ quan nào của chính phủ hoặc của các đối tượng khác;
 - Các bảo lãnh, chứng thực bằng văn bản hoặc bằng miệng, hoặc các thư tín dụng không sử dụng;
 - Các bảo lãnh, bảo hành dịch vụ hoặc sản phẩm bất thường, hoặc;
 - Các khiếu nại hoặc thỏa thuận về lao động
- Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam (VAS) số 18 yêu cầu các khoản lỗ bất thường hoặc tiềm ẩn phải được ghi nhận nếu có một tài sản nào đó bị tổn thất hay một khoản công nợ phát sinh tại ngày lập Báo cáo tài chính và số lỗ có thể ước tính một cách hợp lý. Các khoản bất thường hoặc tiềm ẩn này phải được công bố rõ ràng, nhưng có thể không được ghi nhận, nếu khoản lỗ là có thể xảy ra (nhưng không hẳn là chắc chắn) hay khoản lỗ không hẳn là chắc chắn nhưng số lỗ không thể ước tính hợp lý.
- (g) Các cam kết, như:
- Các hợp đồng mua sắm tài sản cố định lớn;
 - Các thỏa thuận hoặc hợp đồng với nhà cung cấp khách hàng hoặc các thỏa thuận thuê có thời hạn trên 1 năm;
 - Bồi thường, thưởng, lương, kế hoạch chia lợi nhuận hoặc phụ cấp thâm niên giữ lại;
 - Các nghiệp vụ bán hoặc sáp nhập toàn bộ hay từng phần hoạt động kinh doanh hoặc quyền lợi ở trong đó hoặc mua toàn bộ hoặc một phần của hoạt động kinh doanh, tài sản, chứng khoán của công ty khác.
- (h) Các công ty liên doanh, liên kết hoặc các đơn vị Công ty đầu tư vào, chi tiết các nghiệp vụ không được theo dõi trên sổ sách.
- (5) Các mối quan hệ và giao dịch với các bên liên quan đã được giải thích và thuyết minh một cách phù hợp theo các chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán (doanh nghiệp) Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất.
- (6) Tất cả các sự kiện phát sinh sau ngày kết thúc kỳ kế toán và cần phải được điều chỉnh và thuyết minh theo khuôn khổ về lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất được áp dụng đều đã được điều chỉnh và thuyết minh đầy đủ.
- (7) Tất cả các sai sót trong Báo cáo tài chính riêng được phát hiện và trao đổi với chúng tôi trong quá trình kiểm toán đã được điều chỉnh. Do đó, theo ý kiến của chúng tôi, không còn có ảnh hưởng của việc không điều chỉnh của những sai sót được phát hiện trên Báo cáo tài chính hợp nhất này, xét riêng lẻ hay tổng hợp lại là không trọng yếu đối với Báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty trên bình diện tổng thể.
- (8) Chúng tôi không có bất kỳ một kế hoạch hay dự tính nào có thể làm sai lệch đáng kể số liệu kế toán hoặc cách phân loại tài sản và khoản nợ.

- (9) Chúng tôi đã kiểm tra việc tồn thât của các tài sản vô hình và thấy không có các điều chỉnh nào cần phải thực hiện.
- (10) Các khoản phải thu khách hàng ghi nhận trên Báo cáo tài chính hợp nhất trình bày hợp lý số tiền phải thu từ khách hàng cho việc bán hàng hóa và cung cấp dịch vụ phát sinh trước và vào ngày kết thúc năm tài chính và được trình bày với giá trị hợp lý có thể thực hiện được.
- (11) Đối với hàng tồn kho:
- (a) Chúng tôi đã trình bày và công bố đầy đủ thông tin liên quan đến hàng tồn kho gửi bán, đã xuất hóa đơn và đang nắm giữ hoặc các thỏa thuận khác của chúng tôi hoặc nhà cung cấp trên Báo cáo tài chính theo đúng yêu cầu lập và trình Báo cáo tài chính;
 - (b) Dự phòng, nếu trọng yếu, đã được lập (i) để giảm giá trị vượt quá của hàng tồn kho ú đọng hoặc lạc hậu về giá trị thuần có thể thực hiện được. (ii) đối với bất kỳ khoản lỗ nào từ các cam kết mua đối với số lượng hàng tồn kho dư thừa so với yêu cầu hoặc với các giá cao hơn giá hiện tại ngoài thị trường;
 - (c) Số lượng hàng tồn kho được xác định bằng phương pháp kiểm tra thực tế trên một cơ sở nhất quán;
 - (d) Giá vốn hàng tồn kho được xác định theo phương pháp bình quân gia quyền, có xét đến các khoản chiết khấu, phí vận chuyển hay chi phí khác tương tự trên cơ sở nhất quán.
- (12) Các khoản dự phòng đã được lập cho các khoản lỗ lớn đối với việc hoàn thành hoặc từ khả năng không thể hoàn thành bất kỳ cam kết bán hàng nào.
- (13) Chúng tôi đã tuân thủ tất các điều khoản quan trọng của các hợp đồng có ảnh hưởng trọng yếu đến Báo cáo tài chính. Không có bất kỳ hành vi không tuân thủ nào liên quan đến các yêu cầu của các cơ quan có thẩm quyền có thể ảnh hưởng trọng yếu đến Báo cáo tài chính hợp nhất.

Thông tin cung cấp

- (1) Chúng tôi đã cung cấp cho Quý công ty:
- (a) Quyền tiếp cận với tất cả các tài liệu, thông tin mà chúng tôi nhận thấy có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất như sổ kế toán, tài liệu, chứng từ kế toán và các sổ liệu liên quan;
 - (b) Các tài liệu, thông tin bổ sung mà kiểm toán viên yêu cầu chúng tôi cung cấp để phục vụ cho mục đích kiểm toán như: Biên bản họp Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc cho các cuộc họp từ đầu của kỳ kiểm toán tới thời điểm của Thư giải trình này. Chúng tôi khẳng định rằng không có cuộc họp nào không có biên bản...;
 - (c) Quyền tiếp cận không hạn chế với những cá nhân trong Công ty mà kiểm toán viên xác định là cần thiết nhằm thu thập bằng chứng kiểm toán.
- (2) Chúng tôi đảm bảo rằng tất cả các giao dịch đã được ghi chép trong tài liệu, sổ kế toán và đã được phản ánh trong Báo cáo tài chính hợp nhất.
- (3) Chúng tôi đã công bố cho Quý Công ty các kết quả đánh giá của chúng tôi về rủi ro Báo cáo tài chính hợp nhất có thể chưa đựng sai sót trọng yếu do gian lận.
- (4) Chúng tôi không thấy có bất kỳ:
- (a) Sự gian lận hay nghi ngờ hay cáo buộc gian lận nào liên quan tới Ban Tổng Giám đốc hoặc những người có vai trò quan trọng trong hệ thống kiểm soát nội bộ, có thể ảnh hưởng trọng yếu tới Báo cáo tài chính hợp nhất;
 - (b) Sự gian lận hay nghi ngờ hay cáo buộc gian lận nào liên quan tới những người khác nếu sự gian lận này có thể có ảnh hưởng trọng yếu tới Báo cáo tài chính hợp nhất;

- (c) Các vi phạm nào về sự gian lận hoặc nghi ngờ hoặc cáo buộc gian lận ảnh hưởng tới Công ty nhận được từ người lao động; từ người lao động cũ, các cơ quan hữu quan, các hãng luật, các công ty kiểm toán tiền nhiệm hoặc các chuyên gia khác.
- (5) Chúng tôi không thấy có bất kỳ:
- (a) Các vi phạm hoặc có khả năng vi phạm pháp luật hoặc quy định (bao gồm cả việc không nộp báo cáo theo yêu cầu của cơ quan hữu quan nếu ảnh hưởng của việc không nộp báo cáo có thể là trọng yếu đối với Báo cáo tài chính) mà ảnh hưởng của những vi phạm này cần phải được xem xét trình bày trên Báo cáo tài chính hợp nhất hoặc là cơ sở để ghi nhận khoản lỗ tiềm tàng;
 - (b) Các khiếu nại hoặc đánh giá chưa được xác nhận nhưng có thể ước tính được và phải được trình bày theo chuẩn mực kế toán Việt Nam (VAS) 18 - Các khoản dự phòng, tài sản và nợ tiềm tàng.
- (6) Chúng tôi đã công bố cho Quý Công ty danh tính của các bên liên quan của đơn vị và tất cả các mối quan hệ và giao dịch với các bên liên quan mà chúng tôi biết.
- (7) Chúng tôi không nhận thấy có sự thiếu hụt trọng yếu nào, bao gồm cả các điểm hạn chế trọng yếu trong việc thiết kế và vận hành hệ thống kiểm soát nội bộ có thể gây ảnh hưởng bất lợi đến khả năng của Công ty trong việc ghi nhận, xử lý, tổng hợp số liệu tài chính và lập Báo cáo tài chính hợp nhất.
- (8) Trong năm, không có bất kỳ các thông báo nào của các cơ quan hữu quan về việc không tuân thủ hoặc các thiếu sót trong việc lập Báo cáo tài chính hợp nhất.
- (9) Chúng tôi không nhận thấy có bất kỳ sự kiện nào phát sinh sau ngày kết thúc năm tài chính đến ngày của thư giải trình này có thể ảnh hưởng đến khả năng hoạt động liên tục của Công ty.
- (10) Công ty không có bất cứ sự thảo luận nào với nhân viên của Quý công ty về vấn đề việc làm.
- (11) Chúng tôi đã trả lời đầy đủ và trung thực tất cả các câu hỏi của Ông/Bà trong quá trình kiểm toán.

Vấn đề khác

Trong năm Công ty con Công ty TNHH MTV Bến xe khách Phía Tây Thái Bình thực hiện cho vay cho các cá nhân với số tiền 47.480.000.000 đồng không có tài sản đảm bảo, tuy nhiên chúng tôi cam kết các khoản cho vay trên đảm bảo khả năng thu hồi.

Công ty Cổ Phần Hoàng Hà
Tổng Giám Đốc



Lưu Huy Hà